TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **48**/2023/HS-ST
Ngày 12 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Thái Vạn L; sinh năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 229/22 TLV, Phường MH, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T và bà Nguyễn Bích Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2022 đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đoàn Văn P - Luật sư của Văn phòng Luật sư THT, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 08/9/2022, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 811 TQB, Phường N, Quận T, thì phát hiện Thái Vạn L đang điều khiển xe gắn máy biển số 59L2-689.55. Do L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, L tự lấy từ trong quần lót đang mặc của mình ra 01 gói giấy đựng

01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu nâu, giao nộp tất cả cho Công an. Đồng thời, L khai nhận tinh thể màu trắng, các viên nén đều là ma túy tổng hợp của L dùng để bán. Công an dẫn giải L về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra Công an còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động và 01 xe gắn máy biển số 59L2-689.55.

Cùng ngày 08/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại nhà số 229/22 TLV, Phường MH, Quận T. Qua khám xét, Công an phát hiện trên sàn trong phòng ngủ của Thái Vạn L trên gác có: 01 hộp giấy màu đen đựng 10 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (L khai nhận là ma túy của L dùng để bán) và 01 cân tiểu ly. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy xác định Thái Vạn L âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 5221/KL-KTHS ngày 16/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thái Vạn L và hình dấu Công an Phường N, Quận T bên trong có 01 gói giấy đựng:

+ Tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu m1) trong 01 gói nylon có khối lượng 0,7588g (không phẩy bảy năm tám tám gam) là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine;

+ 03 viên nén màu nâu (Ký hiệu mẫu m2) trong 01 gói nylon có khối lượng 1,0797g (một phẩy không bảy chín bảy gam) là ma túy ở thể rắn, loại MDMA;

- Gói 2: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thái Vạn L và hình dấu Công an Phường MH, Quận T bên trong có 10 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu m3) có khối lượng 2,3134g (Hai phẩy ba một ba bốn gam) là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy L bị Công an phát hiện cất giữ trái phép là 1,0797 gam loại MDMA và 3,0722 gam loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Thái Vạn L khai nhận: Do không có việc làm, khoảng cuối tháng 8/2022, L dùng điện thoại di động gắn sim số 093491553 liên hệ với một người thanh niên tên H (không rõ lai lịch) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy tổng hợp, trong đó có 03 viên ma túy dạng "thuốc lắc". H đồng ý bán và hẹn giao ma túy cho L tại một con hẻm trên địa bàn Quận 6 (L không nhớ địa chỉ). Theo thỏa thuận, L đi đến điểm hẹn va mua được ma túy gồm 01 gói giấy đựng 01 gói nylon chứa ma túy loại Ketamine và 03 viên thuốc lắc. Sau khi mua được ma túy, L thuê xe ôm đi về nhà tại số 229/22 TLV, Phường MH, Quận T và cất giấu số ma túy vừa mua tại phòng ngủ trên gác, chờ có người mua sẽ bán.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 08/9/2022, có một người thanh niên (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho L hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp loại "hàng khay" với giá 1.000.000 đồng và 03 viên "thuốc lắc" (MDMA) giá 600.000 đồng (200.000 đồng/viên). L đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực trước chung cư G, Phường N, Quận T. L lên gác lấy số ma túy mua trước đó ra phân chia ma túy loại hàng khay ra 01 gói nylon chứa ma túy (đựng trong 01 gói giấy) cùng 03 viên nén ma túy để mang bán cho người thanh niên. Số ma túy còn lại, L phân chia ra thành 10 gói nylon chứa ma túy hàng khay, dự

định bán với giá 500.000 đồng/gói, rồi cất lại trong 01 hộp giấy màu đen để trên sàn phòng ngủ. Nếu bán được hết số ma túy kể trên, L sẽ thu L được 1.600.000 đồng. Sau đó, L lấy 01 gói ma túy hàng khay và 03 viên thuốc lắc, rồi điều khiển xe gắn máy biển số 59L2-689.55 mang ma túy đi bán. Khi L đi đến trước số 811 TQB, Phường N, Quận T thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Xe gắn máy biển số 59L2-689.55 tạm giữ của L, qua xác minh do L đứng tên đăng ký sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 19/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Thái Vạn L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thái Vạn L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và công cụ phạm tội thu giữ của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động và 01 xe gắn máy biển số 59L2-689.55 tạm giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo - ông Đoàn Văn P trình bày lời bào chữa như sau:

Bị cáo Thái Vạn L phạm tội thuộc trường hợp quả tang nên người bào chữa thống nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiêm sát truy tố đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, không chuyên nghiệp, gia đình bị cáo khó khăn nên nhất thời bị cáo hành động sai trái để kiếm tiền chữa bệnh cho cha. Môi trường làm việc của bị cáo phức tạp nên bị bạn bè xấu cám dỗ; bị cáo có trình độ học vấn thấp, bản thân bị cáo không sử dụng ma túy. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận các tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ đó xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 08/9/2022, tại trước số 811 TQB, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Thái Vạn L có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7588 gam, loại Ketamine và 1,0797 gam ma túy loại MDMA, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi cất giấu trái phép tại nơi ở 2,3134 gam ma túy loại Ketamine cùng vào mục đích để bán trái phép.

Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép là 1,0797 gam loại MDMA và 3,0722 gam loại Ketamine.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Thái Vạn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu L bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong số 1071 (gói 1, gói 2) và 01 cân điện tử, 01 hộp giấy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone và 01 xe gắn máy biển số 59L2-689.55 là tài sản của bị cáo. Xét bị cáo có dùng xe và điện thoại làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với các phương tiện này.

[10] Đối với người thanh niên tên H bán ma túy cho bị cáo và đối tượng liên hệ mua ma tuý của bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở vì phù hợp với nhận định, đánh giá của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thái Vạn L 03 (ba) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2022.

Phạt bị cáo Thái Vạn L số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 1071 (gói 1) có chữ ký ghi tên Thái Vạn L, hình dấu Công an Phường N, Quận T và chữ ký của giám định viên Võ La Bảo Yến.

+ 01 (một) gói niêm phong số 1071 (gói 2) có chữ ký ghi tên Thái Vạn L, hình dấu Công an Phường MH, Quận T và chữ ký của giám định viên Võ La Bảo Yến.

+ 01 (một) cân tiểu ly điện tử và 01 (một) hộp giấy màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, gắn sim số 0934915537;

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59L2-689.55, số máy: KF11E2515013, số khung: MH1KF1125JK521518.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/12/2022).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Thái Vạn L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận T;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận T;
- CQ THA HS CA Quận T;
- Nhà tạm giữ CA Quận T;
- Chi cục THA DS Quận T;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc